TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày: 22-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Danh Đại.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hòa và bà Nguyễn Thị Thuận.
- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đăk Nông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn H, sinh năm 1971 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn 14, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Có vợ là Phạm Thị Đ, sinh năm 1976 (đã ly hôn năm 2016), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: 01 (một) tiền án, tại Bản án số 34/2019/HSST ngày 28/10/2019, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông xử phạt Lê Văn H 07 tháng tù và phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc, hiện chưa chấp hành xong; Tiền sự: 01 (một) tiền sự, tại Quyết định số 365/QĐ-UBND, ngày 14/3/2013, Lê Văn Hà bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ra Quyết định về việc đưa người vào chữa trị, cai nghiện tại Trường Giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1 thuộc Lực lượng thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh với thời gian 24 tháng, sau đó bỏ trốn, hiện chưa chấp hành xong; Nhân thân: Năm 2006 bị TAND huyện C xét xử sơ thẩm và TAND tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm tuyên phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc, phạt bổ sung 7.000.000đ, chấp hành xong ngày 17/01/2009. Ngày 18/7/2008 bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, chấp hành xong ngày 18/7/2008. Ngày 06/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt số tiền 12.000.000đ về tội Đánh bạc, chấp hành xong vào ngày 23/6/2017. Ngày 04/3/2019, bị Công an xã Đ, huyện C ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 04/3/2019;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phùng Quang C, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông - Vắng mặt.

- **Người chứng kiến:**

1. Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đăk Nông - Vắng mặt.

2. Anh Y Kinh K.

Địa chỉ: Buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đăk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, tại khu vực đường nhựa thuộc buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Công an huyện C phối hợp với Công an xã T tiến hành tuần tra phát hiện Lê Văn H, Phùng Quang C có biểu hiện nghi vấn. Ngay khi thấy lực lượng Công an thì Lê Văn H đã ném 02 (hai) gói nhỏ và 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 500.000 đồng xuống lề đường dưới gốc cây cà ri và định bỏ chạy thì bị cơ quan Công an bắt giữ. Cơ quan CSĐT Công an huyện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Phùng Quang C khai nhận C đang mua ma túy Heroine của Lê Văn H với số tiền 400.000 đồng, C đã đưa 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho H nhưng chưa kịp nhận ma túy và tiền thừa thì Công an đến nên H ném 02 gói nhỏ và tiền xuống lề đường. Lê Văn H khai nhận do đã uống rượu từ trưa nên không nhớ gì và không khai báo với cơ quan Công an.

Quá trình điều tra Phùng Quang C khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/9/2020, C sử dụng sim điện thoại số 0984882793 gọi điện hỏi mua ma túy Heroine với số tiền 400.000 đồng thì Lê Văn H đồng ý và hẹn gặp ở ngã tư Cây Đa thuộc Buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nơi, Chung đứng đợi khoảng 05 phút thì thấy H ngồi sau xe của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi đến, sau đó người đàn ông này bỏ đi, còn H đi lại chỗ C, khi C đưa cho H tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, H chuẩn bị đưa ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện nên H ném ma túy và tiền xuống lề đường dưới gốc cây cà ri gần chỗ H đang đứng.

Lê Văn H khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/9/2020, H nghe điện thoại từ sim số 0984882793 nhưng không biết người gọi là ai, có gọi đi gọi đến nhưng không nói gì. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H đi từ nhà ở thôn 14, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông lên khu vực cầu 14, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) và mua 500.000 đồng ma túy Heroine về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đi bộ đến khu vực rẫy cà phê thuộc tuyến đường nhựa buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông rồi chui vào rẫy cà phê dưới gốc cây cà ri lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức là hít. Sau khi sử dụng xong, Lê Văn H chia phần ma túy còn lại thành 02 gói nhỏ gồm 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy màu xanh, rồi bỏ vào túi quần bên phải mà H đang mặc trên người và đi ra đường để

về nhà thì thấy cơ quan Công an nên H dùng tay phải lấy trong túi quần 02 gói ma túy và cả tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ đang ở trong túi quần ném vào trong lề đường dưới gốc cây cà ri. Khi Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, do lo sợ nên H không khai báo. Mục đích của Lê Văn H đi mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, H không quen biết Phùng Quang C.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) gói chất màu trắng nghi là ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng bên ngoài bọc ni lông màu trắng thu giữ trong lề đường bên trái dưới gốc cây cà ri theo hướng đi từ Buôn Nui đi thôn 10, xã T, huyện C;

- 01 (một) gói chất màu trắng nghi là ma túy Heroine được gói bằng giấy màu xanh thu giữ trong lề đường bên trái dưới gốc cây cà ri theo hướng đi từ Buôn Nui đi thôn 10, xã T, huyện C;

- 01 (một) tờ tiền Việt Nam đồng loại Polime mệnh giá 500.000 đồng thu giữ trong lề đường bên trái dưới gốc cây cà ri theo hướng đi từ Buôn Nui đi thôn 10, xã T, huyện C;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu đen trên người Phùng Quang C;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng trên người Lê Văn H;

- 01 (một) ví da màu nâu của Lê Văn H, bên trong có số tiền 2.000.000 đồng;

- 01 (một) xe máy mang biển kiểm soát 29 - 168Y7;

Tại bản kết luận giám định số 151/KLMT-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông, kết luận:

+ Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1593 gam, là Heroine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,1235 gam;

+ Chất rắn màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu xanh được niêm phong trong bì thư có ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1470 gam, là Heroine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,0995 gam.

Tại bản kết luận giám định số 31/GĐĐV-PC09 ngày 25/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông, kết luận không phát hiện có dấu vết đường vân tay trên tờ tiền Việt Nam đồng loại Polime mệnh giá 500.000 đồng.

Qua điều tra đã xác định được số tiền 2.000.000 đồng và ví da màu nâu thu giữ trên người Lê Văn H là của H, không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 10/12/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 29 -168Y7 và điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu đen, bên trong có gắn sim số điện thoại 0984.882.790 thu giữ của Phùng Quang C mà C khai dùng để sử dụng cho việc mua ma túy, C khai nhận đây là tài sản mà C mượn của Hoàng Văn T (SN 1978, trú tại thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông). Tuy nhiên, kết quả xác minh Hoàng Văn T không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì, đồng thời việc xác minh nguồn gốc của xe mô tô mang BKS 29 - 168Y7 chưa có kết quả, hiện nay đã hết thời hạn điều tra nên Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

Bản Cáo trạng số 06/CTr-VKS ngày 08/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Lê Văn H từ 20 (Hai mươi) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/9/2020, tổng hợp hình phạt 07 (Bảy) tháng tù tại bản án số 34/2019/HSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 27 (Hai mươi bảy) đến 31 (Ba mươi mốt) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,1235 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (6x8) cm, gói ziper này được để trong 01 bì thư, mặt trước bì thư có ký hiệu 151/PC09 và ghi mẫu M1 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V, trợ lý giám định Hồ Văn D, đại diện Công an huyện C Nguyễn Xuân V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông;

+ 0,0995 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (6x8) cm, gói ziper này được để trong 01 bì thư, mặt trước bì thư có ký hiệu 151/PC09 và ghi mẫu M2 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V, trợ lý giám định Hồ Văn D, đại diện Công an huyện C Nguyễn Xuân V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng và ví da màu nâu cho Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp;

- Đối với 01 tờ tiền Việt Nam đồng loại Polime mệnh giá 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp;

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiếp tục tạm giữ xe mô tô mang biển kiểm soát 29 - 168Y7 và điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu đen để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau;

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với hành vi cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 130A-148B), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 48-51); Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 31); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 30), Kết luận giám định (BL 09), lời khai của những người chứng kiến (Bút lục số 121-124) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hoàn toàn có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, tại khu vực đường nhựa thuộc buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Lê Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Công an huyện C bắt quả tang, thu giữ 02 (hai) gói nhỏ chứa tổng khối lượng là 0,3063 gam ma túy Heroine. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc cất giữ trái phép Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;"

..."

Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây mất trật tự an ninh chính trị tại địa phương. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về việc chưa thực hiện Quyết định đưa người vào cơ sở chữa trị, cai nghiện và 01 tiền án tại Bản án số 34/2019/HSST ngày 28/10/2019, bị TAND huyện C xử phạt 07 (Bảy) tháng tù về tội Đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt, đến ngày 12/9/2020, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Đồng thời áp dụng khoản 2 Điều 56 của BLHS để tổng hợp hình phạt 07 (Bảy) tháng tù tại bản án số 34/2019/HSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông đối với bị cáo.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy trái phép cho Lê Văn H tại khu vực cầu 14 thuộc xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã tách hành vi của người đàn ông trên để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với việc Phùng Quang C khai nhận có hành vi mua ma túy của Lê Văn H, tuy nhiên quá trình điều tra không chứng minh được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với việc Phùng Quang C khai nhận Chu Trọng H (SN 1995, trú tại thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông) và Hoàng Văn T (SN 1996, trú tại thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông) đã từng mua ma túy của Lê Văn H, tuy nhiên hiện C, H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã tách hành vi của hai người này để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với việc Phùng Quang C khai nhận có một người đàn ông đội mũ bảo hiểm trùm đầu điều khiển xe máy chở Lê Văn H đến bán ma túy vào ngày 12/9/2020, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS cần

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1235 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (6x8) cm, gói ziper này được để trong 01 bì thư, mặt trước bì thư có ký hiệu 151/PC09 và ghi mẫu M1 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V, trợ lý giám định Hồ Văn D, đại diện Công an huyện C Nguyễn Xuân V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông; 0,0995 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (6x8) cm, gói ziper này được để trong 01 bì thư, mặt trước bì thư có ký hiệu 151/PC09 và ghi mẫu M2 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V, trợ lý giám định Hồ Văn D, đại diện Công an huyện C Nguyễn Xuân V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng và ví da màu nâu cho Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp *(Theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C);*

- Đối với 01 tờ tiền Việt Nam đồng loại Polime mệnh giá 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp;

- Đối với 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 29 - 168Y7 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu đen hiện nay cơ quan CSĐT Công an huyện C đang tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh làm rõ nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra là phù hợp nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (Hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 07 (Bảy) tháng tù tại bản án số 34/2019/HSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 02 (Hai) năm 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/9/2020, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019 đến ngày 23/7/2019 tại bản án số 34/2019/HSST ngày 28/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,1235 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (6x8) cm, gói ziper này được để trong 01 bì thư, mặt trước bì thư có ký hiệu 151/PC09 và ghi mẫu M1 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V, trợ lý giám định Hồ Văn D, đại diện Công an huyện C Nguyễn Xuân V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông; 0,0995 gam Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (6x8) cm, gói ziper này được để trong 01 bì thư, mặt trước bì thư có ký hiệu 151/PC09 và ghi mẫu M2 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên Nguyễn Quang V, trợ lý giám định Hồ Văn D, đại diện Công an huyện C Nguyễn Xuân V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông.

- Trả lại cho Lê Văn H 01 tờ tiền Việt Nam đồng loại Polime mệnh giá 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, vỏ màu vàng;

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/01/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại số tiền 2.000.000 đồng và ví da màu nâu cho Lê Văn H là chủ sở hữu hợp pháp *(Theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/12/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C);*

- Đối với 01 (Một) xe mô tô mang biển kiểm soát 29 - 168Y7 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu đen hiện nay cơ quan CSĐT Công an huyện C đang tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh làm rõ nên HĐXX không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo đối với phần liên quan trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

BÙI DANH ĐẠI

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ; VP.